

Số: /QĐ-UBND                      Vinh Yên, ngày            tháng            năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu hồi đất tại xã Thanh Trù để thực hiện dự án:  
Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - dự án  
thành phần tỉnh Vĩnh Phúc (Hợp phần 5)**

**UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 30/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 35/2014/QĐ-UBND ngày 15/08/2014 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành quy định chi tiết một số điều về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của ban quy định chi tiết một số điều về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đơn giá bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc ban hành kèm theo Quyết định số 35/2014/QĐ-UBND ngày 15/8/2014 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành quy định về giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc 5 năm 2020-2024;*

*Căn cứ Quyết định số 2471/QĐ-CT ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt dự án: “Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc”, vay vốn ngân hàng phát triển Châu Á (ADB);*

Căn cứ Thông báo số 170/TB-UBND ngày 26/8/2019 của UBND thành phố Vĩnh Yên để thực hiện dự án: Phát triển hệ thống cây xanh tại khu vực phía nam Đàm Vạc thuộc dự án chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - Dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc, vay vốn ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) đợt 1;

Căn cứ Thông báo số 111/TB-UBND ngày 25/5/2020 của UBND thành phố Vĩnh Yên để thực hiện dự án: Phát triển hệ thống cây xanh tại khu vực phía nam Đàm Vạc thuộc dự án chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - Dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc, vay vốn ngân hàng phát triển Châu Á (ADB);

Căn cứ Thông báo số 119/TB-UBND ngày 7/6/2021 của UBND thành phố Vĩnh Yên để thực hiện dự án: Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - Dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc (điều chỉnh);

Căn cứ Thông báo số 84/TB-UBND ngày 23/4/2021 của UBND thành phố Vĩnh Yên để thực hiện dự án: Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - Dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc (điều chỉnh, bổ sung);

Căn cứ Văn bản số 1671/UBND-TNMT ngày 03/9/2020 của UBND thành phố Vĩnh Yên về việc đính chính Thông báo số 170/TB-UBND ngày 26/8/2019 và Thông báo số 111/TB-UBND ngày 25/5/2020 của UBND thành phố Vĩnh Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 08/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành một số biện pháp đặc thù để đảm bảo công tác giải phóng mặt bằng kịp thời, đúng tiến độ đối với các dự án trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành quy định thực hiện một số biện pháp đặc thù để đảm bảo công tác giải phóng mặt bằng kịp thời, đúng tiến độ đối với các dự án trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 08/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND thành phố Vĩnh Yên về việc thu hồi đất tại xã Thanh Trù để thực hiện dự án: Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc (lần 1);

Căn cứ Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND thành phố Vĩnh Yên về việc phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng dự án: Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc (lần 1);

Căn cứ Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 14/4/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Vĩnh Yên;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định thu hồi đất;

Xét Tờ trình số 127/TTr-UBND ngày 11/8/2021 của UBND xã Thanh Trù về việc hồi đất điều chỉnh, bổ sung (đợt 2) tại xã Thanh Trù để GPMB thực hiện dự án: Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc (hợp phần 5) tại xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên và đơn đề nghị thu hồi hết thửa đất của các hộ gia đình, cá nhân và đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 630/TTr-TNMT ngày 26/8/2021,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi diện tích 28.731,3m<sup>2</sup> đất (lần 2) để thực hiện dự án: Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh)- Dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc, cụ thể có biểu chi tiết kèm theo.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Chủ tịch UBND xã Thanh Trù có trách nhiệm giao quyết định này cho các ông, bà có tên tại Điều I quyết định này; Trường hợp người sử dụng đất không nhận quyết định được giao hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định này tại trụ sở UBND xã Thanh Trù, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư có đất thu hồi.

2. Trung tâm Văn hóa, thông tin và Thể thao thành phố Vĩnh Yên có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Vĩnh Yên.

3. Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng thành phố Vĩnh Yên có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Định Trung để hoàn tất các thủ tục về bồi thường thiệt hại cho các chủ sử dụng đất có đất bị thu hồi theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng các phòng, ban, đơn vị: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính-Kế hoạch, Chi cục thuế Vĩnh Yên, Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng thành phố, Chủ tịch UBND xã Thanh Trù, các cơ quan, phòng, ban liên quan, các ông (bà) có tên tại Điều I căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- CPCT, CPVP;
- Như Điều 3 (T/hiện);
- Ban QLDA sử dụng vốn vay nước ngoài tỉnh Vĩnh Phúc (VPMO);
- Ban QLDA ĐTXD thành phố ;
- Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Phúc - Chi nhánh Vĩnh Yên;
- UBND xã Thanh Trù;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lương Văn Long**

**Điều 1.** Thu hồi đất điều chỉnh, bổ sung (đợt 2) để thực hiện dự án: Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh) - dự án thành phần tỉnh Vĩnh Phúc (Hợp phần 5), cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh danh sách kèm theo Quyết định thu hồi đất số 390/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND thành phố Vĩnh Yên:

Nội dung tại danh sách kèm theo Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 26/8/2019								Nội dung điều chỉnh							
STT	Chủ quản lý, sử dụng đất		Địa chỉ	Số thửa (BĐ QH)	Diện tích đo đạc hiện trạng (m <sup>2</sup> )	Diện tích dự kiến thu hồi (m <sup>2</sup> )	Loại đất	STT	Chủ quản lý, sử dụng đất		Địa chỉ	Số thửa (BĐ QH)	Diện tích đo đạc hiện trạng (m <sup>2</sup> )	Diện tích dự kiến thu hồi (m <sup>2</sup> )	Loại đất
	Chủ sử dụng đất	Chủ quản lý							Chủ sử dụng đất	Chủ quản lý					
73		Ủy ban nhân dân xã	Thanh Trù	16	104,9	104,9	DGT	73		Ủy ban nhân dân xã	Thanh Trù	16	37,0	36,6	DGT

Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh lại bản đồ quy hoạch.

2. Diện tích thu hồi (đợt 2): **28.731,3m<sup>2</sup>**/16 hộ (là chủ hộ) + 01 tổ chức (diện tích trong chỉ giới là: **28.716,6m<sup>2</sup>**; diện tích ngoài chỉ giới là: **14,7m<sup>2</sup>**), trong đó:

- Diện tích đất nông nghiệp là: 7.495,8m<sup>2</sup>.
- Diện tích đất trồng lúa (LUK) là: 7.495,8m<sup>2</sup>.
- Diện tích đất nông nghiệp là: 7.495,8m<sup>2</sup>.
- Diện tích đất giao thông (DGT) là: 1.382,9m<sup>2</sup>.
- Diện tích đất thủy lợi (DTL) là: 8,3m<sup>2</sup>.
- Diện tích đất sông ngòi (SON) là: 19.844,3m<sup>2</sup>.

(Có bảng chi tiết kèm theo)

(Danh sách tên các hộ từ thời điểm trình thu hồi đất (đợt 2) hiện vẫn còn sống)